DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI NGUYÊN

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Ngành/ trình độ chủ trì giảng dạy và tính chỉ tiêu tuyển sinh						Thâm niên công tác[1]	Tên doanh nghiệp[2]	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình) tham gia ĐTTX/ tuần
											Đại học		Thạc sĩ		Tiến sĩ						
											Mã	Tên ngành	Mã	Tên ngành	Mã	Tên ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	Đỗ Thị Oanh	22/04/1971	090581635	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
2	Phạm Thị Nhuận	20/03/1974	090756131	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
3	Lê Hùng Vương	03/08/1971	090613005	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
4	Vũ Thị Kim Hải	09/03/1973	090649495	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
5	Nguyễn Thị Thu Hà	05/10/1972	090630499	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKI	Nội khoa											
6	Nguyễn Thu Hương	06/11/1972	091027031	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		TS	Nội nội tiết											
7	Trần Trung Kiên	13/08/1970	090564439	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
8	Hoàng Thanh Phương	02/05/1972	090600398	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
9	Nguyễn Thị Thu Minh	24/12/1974	090712685	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
10	Chu Thị Hường	17/10/1978	121242543	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
11	Dương Anh Tuấn	22/01/1982	090825413	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
12	Tạ Thu Hương	12/01/1979	090768035	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
13	Nguyễn Đình Huấn	16/11/1976	090697104	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
14	Hoàng Ngọc Khâm	24/10/1971	090801497	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
15	Lương Quang Thái	11/06/1969	090564561	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
16	Trương Mạnh Hà	09/01/1978	090673850	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
17	Nguyễn Thị Lan Phương	31/03/1979	090705330	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
18	Nguyễn Thị Quyết	12/09/1977	090713184	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
19	Hà Thị Liên	20/10/1969	090513389	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
20	Phí Thị Thục Oanh	01/03/1971	090580203	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
21	Ngô Thị Thanh Hoàn	24/05/1968	090514086	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội tim mạch											
22	Phạm Tùng Sơn	22/03/1967	122146332	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
23	Phạm Thị Thúy Lan	29/08/1976	121200504	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
24	Nguyễn Văn Long	03/03/1964	121542346	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											

25	Ngọc Văn Lơ	09/10/1967	121254480	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
26	Đỗ Ngọc Thịnh	05/03/1974	121426626	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
27	Nghiêm Tam Dương	07/10/1975	121674771	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
28	Nguyễn Thanh Phương	28/04/1977	125395402	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
29	Đỗ Bá Hiển	19/04/1978	125769599	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
30	Tô Thị Mai Hoa	17/10/1970	125423468	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Nội khoa											
31	Hoàng Văn	25/11/1976	013286497	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Nội Tim mạch											
32	Lê Hồng Trung	01/06/1970	026070000973	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	HSCC											
33	Trần Quý Tường	23/07/1961	090510931	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Nội khoa											
34	Nguyễn Long An	05/09/1987	132483410	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		ThS	HSCC											
35	Nguyễn Huy Ngọc	20/08/1970	130958616	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Nội tim mạch											
36	**Hoàng Đức Vĩnh**	**01/05/1971**	**091592948**	Việt Nam	**Nam**	**2019**	Có xác định thời hạn		**CKII**	**Sản Phụ Khoa**											
37	Hà Thị Minh Phương	10/10/1972	012557140	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
38	Nguyễn Minh Hồng	08/01/1958	090921198	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản phụ khoa											
39	Nguyễn Bùi Huy	29/07/1987	090970519	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Sản phụ khoa											
40	Trần Thị Hà	20/03/1971	090637856	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản phụ khoa											
41	Lương Hoàng Nguyên	28/07/1981	090749994	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Sản phụ khoa											
42	Đỗ Minh Thịnh	12/02/1960	090082152	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
43	Hà Hải Bằng	01/07/1973	090658336	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
44	Trần Thị Hạnh	27/09/1969	090505270	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
45	Vũ Thùy Dương	22/08/1981	125417989	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
46	Đào Ngọc Tuấn	01/01/1978	011500865	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
47	Nguyễn Thành Biên	04/10/1981	091850232	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
48	Nguyễn Thị Quốc Hiền	09/09/1970	090574103	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
49	Hoàng Anh Tuấn	15/01/1982	090743498	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
50	Lê Thị Kim Dung	29/10/1971	091900495	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
51	Nguyễn Thị Bích Thanh	22/02/1972	090769864	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
52	Vũ Trọng Tấn	05/10/1976	125235688	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											

53	Nguyễn Thị Kim Ly	27/09/1980	125779812	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Sản phụ khoa											
54	Vương Văn Khoa	04/06/1977	125644666	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản phụ khoa											
55	Lương Đức Ngư	18/01/1985	121565998	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Sản phụ khoa											
56	Đỗ Văn Tạo	10/12/1986	121602510	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Sản phụ khoa											
57	Phạm Huy Cường	27/11/1983	125074682	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Sản phụ khoa											
58	Lê Hoàng	07/10/1968	000000000	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Sản Phụ Khoa											
59	Nguyễn Duy Ánh	15/02/1966	027066000067	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Sản Phụ Khoa											
60	Đỗ Tuấn Đạt	05/12/1983	0912348396	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
61	Lê Thị Anh Đào	16/10/1974	001174002913	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
62	Đào Lan Hương	17/06/1972	011610620	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
63	Trần Thế Quang	25/06/1969	013129148	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
64	Vương Tiến Hòa	24/05/1947	038047001793	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	GS	TS	Sản Phụ Khoa											
65	Phạm Thị Quỳnh Hoa	24/04/1961	090726962	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản phụ khoa											
66	Trần Chiến Thắng	03/09/1969	183070522	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
67	Đỗ Xuân Vinh	02/07/1971	013324752	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
68	Trần Ngọc Đính	29/10/1972	011549355	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
69	Mai Trọng Hưng	18/09/1971	03807113831	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
70	Nguyễn Thị Thu Hà	22/06/1979	001179023381	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
71	Đặng Thị Hồng Thiện	13/05/1975	031175008425	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
72	Nguyễn Văn Thắng	05/08/1973	001073045781	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
73	Đoàn Thị Phương Lam	01/06/1978	036178005761	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
74	Đào Thị Hoa	14/09/1974	001174008213	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
75	Vũ Thị Bích Loan	10/04/1977	021177005859	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		TS	Sản Phụ Khoa											
76	Nguyễn Thị Thu Nghĩa	14/09/1983	131545898	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ Khoa											
77	Trần Hoàng Tiến	17/12/1983	131209741	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Sản Phụ khoa											
78	**Nguyễn Bích Hoàng**	**07/12/1971**	**090646906**	Việt Nam	**Nam**	2016	Có xác định thời hạn		**TS**	**Nhi**											
79	Nguyễn Thành Trung	02/06/1958	090041021	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Nhi khoa											
80	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	06/05/1987	063185073	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
81	Bùi Thị Hương Trà	29/11/1986	186306609	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Nhi khoa											

82	Hoàng Kim Huệ	21/08/1977	090694421	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
83	Nguyễn Văn Cường	10/07/1990	091624614	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
84	Lưu Hồng Thái	22/06/1986	091079091	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Nhi khoa											
85	Trần Tiến Thịnh	06/09/1982	090761632	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Nhi khoa											
86	Nguyễn Thị Yến	25/07/1979	090858789	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
87	Đào Thị Kim Oanh	26/03/1976	090688574	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
88	Trần Xuân Tuấn	19/11/1982	0907761978	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
89	Tô Thị Hải Yến	25/04/1986	091004176	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
90	Phạm Thị Hương	24/07/1976	090696451	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
91	Nguyễn Thị Lê	25/07/1981	121429079	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
92	Nguyễn Thị Lệ	21/10/1978	121245819	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
93	Bùi Thị Thu Hương	16/08/1984	121502375	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
94	Nguyễn Văn Sang	10/08/1979	121255966	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
95	Thân Thị Uyên	20/10/1982	121436902	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
96	Nguyễn Minh Hiệp	11/12/1965	125519305	Việt Nam	Nam	2018	Có xác định thời hạn		TS	Nhi khoa											
97	Trần Thị Thủy	20/08/1977	090713144	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
98	Nguyễn Văn Thắng	08/08/1982	125089866	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
99	Phạm Thị Thanh Hương	29/11/1984	142552098	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
100	Khổng Thị Ngọc Mai	21/04/1960	090042838	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Nhi khoa											
101	Nguyễn Như Trường	08/06/1982	125033543	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
102	Phan Thị Yến	14/08/1984	121545917	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
103	Dương Văn Thuật	01/12/1979	1213860050	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
104	Vũ Thị Thanh Hiếu	15/07/1986	125204350	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
105	Vũ Thị Vân Anh	30/03/1986	125204337	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
106	Nguyễn Thành Nam	05/02/1976	001076020696	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Nhi khoa											
107	Đặng Văn Thức	27/07/1981	024081000017	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ThS	Nhi											
108	Trương Thị Mai Hồng	25/04/1963	012055199	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		TS	Nhi - truyền nhiễm											
109	Phạm Trung Kiên	14/05/1962	013174020	Việt Nam	Nam	2012	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Nhi											

110	Phạm Văn Đếm	11/04/1977	012986635	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Nhi khoa											
111	Nguyễn Đình Học	12/12/1961	090432215	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		TS	Nhi											
112	Lê Thị Nga	02/11/1953	090458112	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi											
113	Ngô Anh Vinh	13/03/1975	013369957	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		TS	Nhi khoa											
114	Đào Thị Thúy Hằng	05/12/1973	132342790	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
115	Nguyễn Ngọc Thụ	08/03/1971	025075013124	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
116	Nguyễn Thị Hiền	01/06/1984	131583187	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
117	Ngô Thị Xuân	10/03/1976	125686239	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		TS	Nhi khoa											
118	Nguyễn Đức Thông	08/03/1981	121379579	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Nhi khoa											
119	Vũ Chí Dũng	25/03/1970	001070002315	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
120	Nguyễn Thị Mai Hương	24/10/1968	001168011880	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
121	Phan Thị Hiền	22/09/1969	011419454	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
122	Bùi Phương Thảo	18/01/1969	011355238	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
123	Phạm Ngọc Toàn	28/06/1982	017428001	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
124	Nguyễn Phạm Anh Hoa	24/08/1970	001170000237	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
125	Nguyễn Ngọc Khánh	31/01/1977	001177023088	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
126	Nguyễn Lý Thịnh Trường	11/04/1979	001079018744	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ngoại nhi											
127	Bùi Ngọc Lan	12/11/1968	001168000588	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y học											
128	Cấn Thị Bích Ngọc	29/08/1980	001180019391	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
129	Đoàn Thị Mai Thanh	01/11/1977	025177000728	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
130	Nguyễn Văn Linh	27/06/1978	001078006290	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y học											
131	Nguyễn Hoàng Nam	17/09/1977	011775108	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y học											
132	Đào Hữu Nam	22/12/1980	017496863	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y học											
133	Đỗ Thiện Hải	22/03/1972	013233909	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y học											
134	Nguyễn Văn Lâm	03/03/1973	012166587	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
135	Nguyễn Tuyết Xương	02/02/1969	012919451	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn	PGS	Tiến sĩ	Y học											
136	Nguyễn Thị Ngọc Trân	25/09/1985	031185000780	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhi khoa											
137	**Nguyễn Văn Chung**	**24/02/1971**	**090636884**	Việt Nam	**Nam**	**2012**	Có xác định thời hạn		**TS**	**Ngoại khoa**											
138	Nguyễn Thế Sáng	01/08/1979	091867388	Việt Nam	Nam	2014	Có xác định thời hạn		ThS	Ngoại khoa											

139	Lương Ngọc Cương	09/08/1978	091868928	Việt Nam	Nam	2015	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
140	Nguyễn Duy Hưng	27/03/1983	090881109	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
141	Hoàng Văn Dung	07/01/1976	090697313	Việt Nam	Nam	2013	Có xác định thời hạn		TS	Ngoại khoa											
142	Vũ Mạnh Cường	10/09/1978	090679192	Việt Nam	Nam	2013	Có xác định thời hạn		CKII	CTCH											
143	Nguyễn Thanh Tùng	12/05/1982	090896088	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ThS	CTCH											
144	Triệu Quốc Tráng	17/12/1976	090674469	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
145	Trần Ngọc Tuấn	10/07/1980	090805326	Việt Nam	Nam	2014	Có xác định thời hạn		ThS	Tiết niệu											
146	Lê Viết Hải	23/01/1981	121359930	Việt Nam	Nam	2015	Có xác định thời hạn		CKII	Tiết niệu											
147	Hoắc Công Sơn	06/11/1983	121458341	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
148	Nguyễn Hữu Trung	18/03/1973	090615713	Việt Nam	Nam	2014	Có xác định thời hạn		CKII	TH											
149	Phạm Ngọc Minh	13/12/1984	090782927	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ThS	Ngoại khoa											
150	Đặng Hoàng Nga	23/07/1972	090602762	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Bỏng											
151	Nguyễn Thanh Hải	02/06/1983	091854151	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
152	Phú Ngọc Sơn	15/02/1977	090664772	Việt Nam	Nam	2015	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
153	Nguyễn Đức Trịnh	03/06/1971	090581153	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
154	Chu Đức Tấn	12/11/1980	090770614	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
155	Hạ Hồng Cường	12/04/1986	081024211	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		BSNT	Tiết niệu											
156	Triệu Văn Bộ	18/07/1977	090695748	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
157	Nguyễn Đức Trường	18/10/1971	090643714	Việt Nam	Nam	2013	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
158	Mai Thái Dực	08/07/1976	091878004	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
159	Phạm Xuân Nguyên	26/11/1966	090508431	Việt Nam	Nam	2013	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
160	Đoàn Tuấn Sơn	09/11/1977	090711161	Việt Nam	Nam	2014	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại tiết niệu											
161	Tô Đức Khôi	06/09/1979	090758601	Việt Nam	Nam	2014	Có xác định thời hạn		CKII	CTCH											
162	Đặng Ngọc Huy	05/01/1977	091502824	Việt Nam	Nam	2015	Có xác định thời hạn		TS	PT Thần kinh - Sọ não											
163	Nguyễn Văn Đồng	10/09/1960	120451106	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
164	Nguyễn Thanh Tùng	28/04/1976	125112605	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tiêu hóa											
165	Nguyễn Thanh Tùng	20/09/1968	125219537	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tiết niệu											
166	Nguyễn Mạnh Hùng	12/11/1964	125434098	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tiết niệu											

167	Hà Văn Hào	11/02/1981	121386900	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
168	Nguyễn Văn Sơn	29/10/1964	130880726	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		TS	Phẫu thuật ĐC											
169	Lê Thanh Hải	28/08/1966	130841980	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Chấn thương chỉnh hình											
170	Phan Thanh Hải	26/08/1966	130813732	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
171	Nguyễn Quang Hòa	15/07/1961	130935447	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
172	Hà Xuân Tài	05/06/1979	131640899	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
173	Nguyễn Văn Thư	17/11/1972	131074476	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		ThS	Ngoại khoa											
174	Nuyễn Hữu Quý	23/03/1992	173398626	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		BSNT	Ngoại khoa											
175	Nguyễn Đình Hưởng	28/06/1988	142359048	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa											
176	Tô Mạnh Tuân	05/09/1964	090581899	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Ngoại TM-LN											
177	Trần Anh Quỳnh	30/06/1978	132622225	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Ngoại nhi Tiêu hóa											
178	Hoàng Hải Đức	17/08/1973	001073002476	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Ngoại nhi CTCH											
179	Nguyễn Anh Tuấn	19/10/1966	89023249	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Tiêu hóa											
180	Vũ Hải Nam	29/12/1965	012999564	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		TS	CTCH											
181	Nông Văn Toản	23/06/1959	090042659	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKII	Ngoại khoa											
182	**Võ Thị Thúy Hồng**	**14/09/1971**	**25171000333**	Việt Nam	**Nữ**	**2012**	Có xác định thời hạn		**TS**	**RHM**											
183	Nguyễn Thế Hạnh	19/5/1971	026071000026	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	RHM											
184	Nguyễn Thị Thủy	15/01/1971	090581834	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn		ThS	YHCT											
185	Tôn Thị Tịnh	01/05/1975	090666921	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn		ThS	YHCT											
186	Phạm Thị Ninh	22/10/1975	090743920	Việt Nam	Nữ	2012	Có xác định thời hạn		ThS	YHCT											
187	Trần Thị Phương Hoa	20/11/1974	090898886	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn		ThS	YHCT											
188	Hoàng Quốc Hải	04/02/1961	091633996	Việt Nam	Nam	2012	Có xác định thời hạn		TS	Nội Thần kinh											
189	Bùi Thị Huyền	15/01/1973	090711435	Việt Nam	Nữ	2016	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
190	Hoàng Thị Thư	10/08/1976	090724115	Việt Nam	Nữ	2012	Có xác định thời hạn		CKII	Truyền nhiễm											
191	Nguyễn Thị Mai Huyền	12/11/1979	090692262	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn		ThS	Truyền nhiễm											
192	Trần Thị Phượng	29/05/1980	090739510	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		ĐH	Dđiều dưỡng											

193	Phạm Giáng Kiều	30/07/1971	090572238	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		ThS	Nhãn khoa											
194	Hoàng Mạnh Hùng	30/09/1978	090679224	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Nhãn khoa											
195	Hoàng Thị Kim Yến	01/10/1972	090742170	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhãn khoa											
196	Nguyễn Văn Hữu	10/10/1967	090547391	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhãn khoa											
197	Nguyễn Mạnh Quỳnh	12/10/1973	090646815	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Nhãn khoa											
198	Nguyễn Thị Thu Hiền	21/09/1974	011644196	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Nhãn khoa											
199	Đặng Hoàng Anh	23/08/1970	090631091	Việt Nam	Nữ	2013	Có xác định thời hạn		TS	Tâm thần											
200	Tô Thanh Phương	19/04/1959	111734447	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Tâm thần											
201	Nguyễn Thị Phương Loan	22/11/1970	091570935	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Tâm thần											
202	Bùi Đức Trình	15/05/1953	90041484	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Tâm thần											
203	Trần Cảnh Phong	12/10/1974	131056213	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Tâm thần											
204	Đỗ Hà Thanh	08/01/1972	090742230	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Chẩn đoán hình ảnh											
205	Nguyễn Hồng Thanh	15/09/1968	090684646	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Chẩn đoán hình ảnh											
206	Nguyễn Huy Hoàng	12/12/1978	07050422	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Chẩn đoán hình ảnh											
207	Lê Văn Quang	06/09/1973	090673326	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Chẩn đoán hình ảnh											
208	Nguyễn Văn Sang	10/07/1959	026059001211	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Chẩn đoán hình ảnh											
209	Lê Anh Đức	13/10/1977	090812710	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		TS	Chẩn đoán hình ảnh											
210	Lê Anh Tú	01/12/1967	040067000183	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Chẩn đoán hình ảnh											
211	Nguyễn Minh Quang	06/08/1963	125556779	Việt Nam	Nam	2018	Có xác định thời hạn		CKII	Tai Mũi Họng											
212	Nguyễn Văn Minh	13/05/1971	095023400	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
213	Tạ Phương Thúy	20/11/1983	918522213	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ThS	Tai mũi họng											
214	Hoàng Văn Thành	10/10/1984	125093745	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
215	Vũ Quang Huy	27/09/1980	090708378	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
216	Hoàng Thị Thùy Linh	08/10/1979	090762399	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ThS	Tai mũi họng											
217	Đỗ Trung Toàn	10/02/1977	10/02/1977	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											

218	Đàm Thanh Mai	16/01/1983	16/01/1983	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ThS	Tai mũi họng											
219	Nguyễn Thị Phương Thúy	13/11/1985	090818796	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ThS	Tai mũi họng											
220	Lê Đức Đông	13/05/1970	13/5/1970	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
221	Nguyễn Anh Quỳnh	31/07/1983	125030995	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
222	Nguyễn Tấn Phong	06/12/1951	011798888	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Tai mũi họng											
223	Trần Duy Ninh	21/09/1956	21/9/1956	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Tai mũi họng											
224	Dương Thị Thúy	17/12/1981	090726001	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
225	Nguyễn Thị Phương Thảo	24/03/1985	090818750	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Tai mũi họng											
226	Dương Văn Chiến	16/12/1977	026077002511	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
227	Ngô Trung Thắng	29/10/2978	019078000878	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
228	Nguyễn Văn Tiệm	14/02/1965	125555141	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Tai mũi họng											
229	Nguyễn Quang Bình	30/10/1967	035067000425	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		TS	Gây mê hồi sức											
230	Lưu Quang Thùy	20/04/1978	013385297	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		TS	Gây mê hồi sức											
231	Nguyễn Thị Dung	10/05/1982	092000759	Việt Nam	Nữ	2016	Có xác định thời hạn		ThS	Gây mê hồi sức											
232	Bùi Văn Hải	24/10/1963	090637971	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		CKII	Gây mê hồi sức											
233	Đặng Quang Dũng	19/08/1983	090968994	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		ThS	Gây mê hồi sức											
234	Tô Thị Lan Hương	23/09/1988	121571014	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Gây mê hồi sức											
235	Nguyễn Công Thành	09/10/1988	091572496	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Gây mê hồi sức											
236	Nguyễn Thị Kim Oanh	23/09/1986	091849922	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Gây mê hồi sức											
237	Đào Khắc Hùng	19/01/1972	125018067	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Gây mê hồi sức											
238	Ngô Văn Hào	14/03/1961	012881562	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		CKII	Gây mê hồi sức											
239	Nguyễn Văn Thắng	10/08/1959	010446164	Việt Nam	Nam	2016	Có xác định thời hạn		TS	Gây mê hồi sức											
240	Nguyễn Văn Bảy	16/02/1969	1309/3418	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Gây mê hồi sức											
241	Vũ Thành Long	26/08/1979	090761456	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Gây mê hồi sức											
242	Đặng Đức Hoàn	25/11/1973	012222687	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Gây mê hồi sức											
243	Phạm Hùng	17/01/1956	090710156	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Gây mê hồi sức											
244	Tạ Quang Hùng	01/04/1982	090761400	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Gây mê hồi sức											
245	Lê Sáu Nguyên	15/10/1987	1912005483	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Gây mê hồi sức											
246	Ngô Thanh Tùng	27/02/1962	010224308	Việt Nam	Nam	2013	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Ung thư											

247	Ngô Thị Tính	20/10/1965	090637878	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Ung thư											
248	Phạm Cẩm Phương	24/07/1978	111236342	Việt Nam	Nữ	2016	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Ung thư											
249	Hoàng Thanh Quang	08/07/1978	090677371	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Ung thư											
250	Bùi Vinh Quang	18/03/1974	013221871	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		TS	Ung thư											
251	Phạm Tiến Chung	22/10/2980	132393282	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		TS	Ung thư											
252	Hoàng Trọng Bằng	17/11/1983	113165066	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Ung thư											
253	Nguyễn Thanh Tuấn	20/05/1983	113106164	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Ung thư											
254	Phạm Văn Trường	07/06/1982	090752602	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Ung thư											
255	Lê Hồng Quang	07/07/2972	033072003506	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
256	Phạm Hồng Khoa	01/11/1973	012986967	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y học											
257	Nguyễn Tiến Quang	01/02/1977	024077000050	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
258	Phạm Văn Bình	26/10/1967	022067002349	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ngoại tiết niệu											
259	Trần Quang Hưng	09/04/1977	031077220018	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
260	Đỗ Anh Tú	22/12/1971	036071002888	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
261	Lê Ngọc Hà	13/09/1964	001064101734	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn	PGS	Tiến sĩ	Y học hạt nhân và nội khoa											
262	Phan Văn Cương	15/01/2979	037079012166	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
263	Vũ Quang Toản	16/04/1974	012999354	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
264	Đỗ Huyền Nga	20/07/1997	011844684	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Ung thư											
265	Chu Thị Mão	20/01/1963	090059198	Việt Nam	Nữ	2018	Có xác định thời hạn		ThS	Lao											
266	Ngô Thị Thu Tiền	03/11/1971	090574358	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	YTCC											
267	Ma Thị Hường	15/01/1973	090631324	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội khoa											
268	Hoàng Văn Cường	20/07/1976	90666388	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Nội hô hấp											
269	Nguyễn Thị Kim	03/08/1969	090637885	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKI	Lao											
270	Nguyễn Thị Yến	22/02/1964	00000000	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Lao và bệnh Phổi											
271	Lê Tiến Dũng	08/04/1965	090488821	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		CKII	Lao và bệnh Phổi											
272	Trần Cẩm Vân	07/07/1980	013044537	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Da Liễu											
273	Phạm Thị Minh Phương	25/02/1972	011558839	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		TS	Da Liễu											

274	Lê Tiến Kế	10/03/1967	125488686	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Da Liễu											
275	Phạm Văn Tuấn	02/08/1984	125052219	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Da Liễu											
276	Điêm Đăng Định	02/11/1975	0125796368	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Da Liễu											
277	Nguyễn Thị Thúy Tình	06/12/1982	125050843	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	Da Liễu											
278	Cao Thị Thu Hương	17/03/1965	3615003743	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Nội khoa - Dinh Dưỡng và tiết chế											
279	Nguyễn Quang Toàn	05/08/1984	131429198	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	Y học											
280	Hoàng Thị Đàn	27/01/1986	091883746	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Thạc sĩ	Nhi khoa											
281	Đỗ Thị Cúc	06/12/1985	090212084	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
282	Trần Văn Vương	07/02/1975	121207147	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	PHCN											
283	Nguyễn Thị Thu Hà	02/08/1986	091079524	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKI	PHCN											
284	Lương Tuấn Khanh	14/08/1972	001072013209	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn	PGS	TS	PHCN											
285	Nguyễn Thị Lan	14/12/1970	013231830	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKII	PHCN											
286	Hoàng Xuân Trường	03/11/1975	080959796	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	PHCN											
287	Nguyễn Thị Hương Giang	30/08/1970	013098660	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		TS	PHCN											
288	**Nguyễn Văn Sơn**	**22/09/1967**	012050694	Việt Nam	**Nam**	**2016**	Có xác định thời hạn		**TS**	**Sức khoẻ nghề nghiệp**											
289	Nguyễn Tuấn Khanh	21/10/1965	125043032	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	VSXHH &TCYT											
290	Trần Danh Phượng	21/12/1965	125566252	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		TS	VSXHH &TCYT											
291	Phạm Công Anh	14/01/1974	080924021	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	YTCC											
292	Nguyễn Quang Bằng	14/02/1962	080992660	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	YTCC											
293	Vũ Thị Hồng Thúy	11/11/1975	080959729	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKII	YTCC											
294	Nguyễn Thái Hồng	02/11/1965	095012129	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKII	YTCC											
295	Nguyễn Tiến Tôn	12/12/1956	095164971	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		CKII	SKMT-SKNN											
296	Hoàng Khải Lập	14/01/1949	090501138	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn	GS	TS	Dịch tễ học											
297	Nguyễn Minh Tuấn	29/10/1974	090646853	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn	PGS	TS	Dịch tễ học											
298	Trịnh Văn Hùng	17/06/1971	90636386	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		TS	Dịch tễ học											

299	Đỗ Mạnh Hùng	14/12/1975	034075003017	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Y tế công cộng											
300	Trần Văn Sơn	20/08/1961	025061000035	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		Tiến sĩ	Quản lý kinh tế											
301	**Nguyễn Thanh Bình**	**22/10/1974**	125279937	Việt Nam	**Nữ**	2020	Có xác định thời hạn		**TS**	**YTCC**											
302	Ma Thị Cảnh	28/08/1976	090661433	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
303	Lương Văn Hoan	09/06/1971	090562827	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Nội											
304	Nguyễn Văn Lưu	15/08/1975	090900001	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
305	Phan Trương Đảng	27/03/1970	090662851	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
306	Mai Huy Hoàng	05/01/1971	090649143	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
307	Trương Thị Thúy Hồng	15/01/1972	090630505	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Y tế công cộng											
308	Trần Văn Phượng	10/08/1972	090715555	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ThS	Nội											
309	Nịnh Thị Nam	14/02/1969	091679768	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Sản											
310	Chu Sỹ Lương	18/10/1968	090566006	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		CKI	Sản											
311	Nguyễn Bá Dũng	10/02/1964	090267974	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
312	Nguyễn Thị Châm	11/06/1971	090562695	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		Trung cấp	Y sĩ đa khoa											
313	Ma Khắc Thắc	03/06/1966	090446265	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
314	Hoàng Văn Tiện	25/08/1970	090596434	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		Trung cấp	Y sĩ đa khoa											
315	Đường Văn Thắng	17/11/1968	090598293	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
316	Lê Thị Ngọc Sơn	02/01/1971	090583151	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	BSĐK											
317	Hứa Văn Thước	16/01/1951	090041015	Việt Nam	Nam	2014	Có xác định thời hạn		ThS	Ký sinh trùng											
318	Lô Thị Hồng Lê	28/06/1970	090637752	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		Ths	Ký sinh trùng											
319	Đoàn Văn Khương	14/07/1968	090671936	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	GPB và Pháp y											
320	Hoàng Ngọc Thạch	22/05/1975	013663268	Việt Nam	Nam	2022	Có xác định thời hạn		TS	GPB											
321	Lưu Vũ Dũng	23/10/1980	031080000898	Việt Nam	Nam	2019	Có xác định thời hạn		TS	Hóa sinh y học											
322	Nguyễn Minh Hiền	26/12/1972	011651887	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		TS	Hóa sinh y học											
323	Nguyễn Thị Diệp Anh	02/02/1978	001178005673	Việt Nam	Nữ	2019	Có xác định thời hạn		TS	Hóa sinh y học											
324	Nguyễn Thị Minh Thiện	01/12/1980	090707356	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		Ths	Huyết học Truyền máu											

325	Phạm Thị Thu Khuyên	05/12/1978	090677452	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		Ths	Huyết học Truyền máu											
326	Hà Thị Tuyết	05/04/1976	091876488	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Huyết học Truyền máu											
327	Cao Thị Minh Phương	02/08/1974	090733840	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CNĐH	Huyết học Truyền máu											
328	Tăng Bá Tùng	09/06/1979	091633554	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CNĐH	Huyết học Truyền máu											
329	Nguyễn Thị Huyền	07/11/1981	090769030	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKI	Vi sinh y học											
330	Trần Thị Kim hạnh	10/09/1089	091067682	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		ThS	Sinh học ứng dụng											
331	Hoàng Anh	15/05/1992	095183781	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		ĐH	BS đa khoa											
332	Dương Thị Minh Phương	28/03/1982	090761545	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		ĐH	Cử nhân xét nghiệm đa khoa											
333	Nghiêm Xuân Quyết	09/03/1987	090872986	Việt Nam	Nam	2021	Có xác định thời hạn		ĐH	Cử nhân xét nghiệm y học											
334	Hoàng Thị Thu Hương	17/03/1978	090711249	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		CKII	Dược lý											
335	Nguyễn Hoàng Anh	09/10/1960	090042846	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Ngoại khoa - Hồi sức											
336	Trần Quang Tuấn	28/02/1967	090515645	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Sản và CĐHA											
337	Tô Thị Vệ	07/02/1968	090637845	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nội											
338	Trịnh Thị Bích Hồng	14/08/1976	090693576	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nhi khoa											
339	Vũ Thị Mai	14/02/1968	090637735	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ĐH	Sản											
340	Nguyễn Bắc Thái	28/01/1963	090637636	Việt Nam	Nam	2020	Có xác định thời hạn		CKI	Nội											
341	Nguyễn Thị Mai Hương	07/11/1968	090742920	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
342	Vi Thị Thanh Thủy	22/06/1966	090488971	Việt Nam	Nữ	2022	Có xác định thời hạn		TS	YHXH& TCYT											
343	Đỗ Thị Lan Hương	03/03/1974	090669871	Việt Nam	Nữ	2016	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
344	Hùng Thị Thu Hòa	27/12/1981	090737254	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
345	Nguyễn Thị Thanh Hương	20/10/1972	090626714	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											

346	Trần Thị Hường	16/01/1982	090899107	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng sản phụ khoa											
347	Nguyễn Thị Mai Hương	16/03/1969	090572021	Việt Nam	Nữ	2020	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
348	Lâm Xuân Hiền	07/06/1964	090208214	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		Trung cấp	Y sĩ đa khoa											
349	Đoàn Thị Diễn	22/04/1968	090587420	Việt Nam	Nữ	2017	Có xác định thời hạn		Trung cấp	Y sĩ đa khoa											
350	Lý Văn Cường	11/11/1983	090840433	Việt Nam	Nam	2017	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
351	Bùi Thị Kim Oanh	24/10/1970	090681349	Việt Nam	Nữ	2021	Có xác định thời hạn		Trung cấp	Hộ sinh											
352	Phan Thị Loan	02/09/1971	090572937	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
353	Bùi Thị Hải	29/01/1976	090711783	Việt Nam	Nữ	2014	Có xác định thời hạn		CĐ	Điều dưỡng											
354	Nghiêm Thị Qúy	13/10/1974	090653796	Việt Nam	Nữ	2016	Có xác định thời hạn		ĐH	Điều dưỡng											
355	Nguyễn Thị Hiền	19/05/1969	090713062	Việt Nam	Nữ	2016	Có xác định thời hạn		ĐH	ĐD CN Phụ sản											